

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: **46/2019/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phước Long, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2019/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984;

HKTT: Khu phố A, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1986;

HKTT: phường Z, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Các đương sự thống nhất lựa chọn Tòa án nơi nguyên đơn cư trú giải quyết vụ án.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Giao con chung Nguyễn Tiểu T, sinh ngày 23/11/2013 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Anh T thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H chịu số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị Nguyễn Thị H đã nộp tại Biên lai thu số 0006303 ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TX Phước Long;
- THA DS TX Phước Long;
- UBND p.L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Đoàn Ngọc Thảo**